TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **21**/2024/QĐST-HNGĐ	*Đơn Dương, ngày 22 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 39/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc V**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: thôn H, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Trịnh D**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: thôn H, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc V với anh Trịnh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Chị Nguyễn Thị Ngọc V và anh Trịnh D thống nhất giao cháu Trịnh Nguyễn Anh K, sinh ngày 23/01/2015 cho chị Nguyễn Thị Ngọc V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi, giao cháu Trịnh Nguyễn Minh Ch, sinh ngày 20/02/2017 và cháu Trịnh Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 29/5/2019

cho anh Trịnh D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc V và anh Trịnh D thống nhất về tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc V và anh Trịnh D cùng xác nhận không có nợ chung.

- **Về án phí**: Chị Nguyễn Thị Ngọc V thỏa thuận nhận chịu 150.000đ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002415 ngày 28/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc V 150.000đ tạm ứng án phí còn thừa. Anh Trịnh D không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Đơn Dương;
- UBND xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Luyện Thanh Sơn